HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TRIỆU CƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 28 /NQ-HĐND	*Triệu Cơ, ngày 09 tháng 10 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

Về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 (đợt 1) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi xã Triệu Cơ (nguồn vốn ngân sách trung ương và ngân sách xã)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TRIỆU CƠ
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước, tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương và chính sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-

2030 (đợt 1) và năm 2026 nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

Xét Tờ trình số 2874/TTr-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2026 của UBND xã Triệu Cơ về việc đề nghị thông qua Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 (đợt 1) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi xã Triệu Cơ (nguồn vốn ngân sách trung ương và ngân sách xã); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 (đợt 1) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi xã Triệu Cơ (nguồn vốn ngân sách trung ương và ngân sách xã) với nội dung cụ thể như sau:

1. Tổng nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 (đợt 1): 26.890 triệu đồng (Bằng chữ: Hai mươi sáu tỷ, tám trăm chín mươi triệu đồng), trong đó:

- Vốn đầu tư công ngân sách trung ương: 22.550 triệu đồng.

- Vốn đối ứng ngân sách xã (vốn thu cấp quyền sử dụng đất): 4.340 triệu đồng.

2. Phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030:

- Phân bổ cho các công trình, dự án: 26.890 triệu đồng.

(Dự kiến cơ cấu nguồn vốn, phương án phân bổ và danh mục chi tiết theo các phụ lục đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện nghị quyết.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh, Ủy ban nhân dân xã phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân xã để giải quyết theo thẩm quyền và báo cáo Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp gần nhất.

Giao Ủy ban nhân dân xã tiếp tục rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án phù hợp với khả năng huy động và cân đối nguồn vốn, trong đó, tập trung đầu tư cho các dự án, nhiệm vụ để hoàn thành mục tiêu xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2026-2030.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã phối hợp

với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Triệu Cơ khóa II, kỳ họp thứ tư thông qua ngày 09 tháng 10 năm 2026 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- TV ĐU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

H.Đ.N.D XÃ TRIỆU CƠ T. QUẢNG TRỊ

Nguyễn Hữu Ngọc

Phụ lục 1

DỰ KIẾN CƠ CẤU NGUỒN VỐN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030 (ĐỢT 1) THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI XÃ TRIỆU CƠ (NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG VÀ NGÂN SÁCH XÃ)

(Kèm theo Nghị quyết số 28 /NQ-HĐND ngày 09/10/2026 của Hội đồng nhân dân xã Triệu Cơ)

Đơn vị: Triệu đồng.

STT	Nguồn vốn	Dự kiến tổng nguồn vốn giai đoạn 2026-2030	Năm 2026	Giai đoạn 2027-2030
I	**Tổng cộng các nguồn vốn**	**26.890,0**	**3.290,0**	**23.600,0**
1	Vốn ngân sách trung ương	22.550,0	2.392,5	20.157,5
2	Vốn thu cấp quyền sử dụng đất cấp xã	4.340,0	897,5	3.442,5

Phụ lục 2

DỰ KIẾN PHÂN BỔ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030 (ĐỢT 1) THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI XÃ TRIỆU CƠ (NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG VÀ NGÂN SÁCH XÃ)

(Kèm theo Nghị quyết số 28 /NQ-HĐND ngày 09/10/2026 của Hội đồng nhân dân xã Triệu Cơ)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Dự kiến phân bổ giai đoạn 2026-2030	Năm 2026	Giai đoạn 2027-2030
1	Danh mục phân bổ chi tiết (Phụ lục 3)	26.890,0	3.290,0	23.600,0

Phụ lục 3

DANH MỤC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI XÃ TRIỆU CƠ (NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG VÀ NGÂN SÁCH XÃ)

(Kèm theo Nghị quyết số 28 /NQ-HĐND ngày 09/10/2026 của Hội đồng nhân dân xã Triệu Cơ)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Thời gian KCHT	Địa điểm	TMĐT			KHV trung hạn giai đoạn 2026-2030		
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:	
					NS trung ương	NS xã (Vốn thu tiền sử dụng đất)		NS trung ương	NS xã (Vốn thu tiền sử dụng đất)
	TỔNG CỘNG (A+B)			**26.890,0**	**22.550,0**	**4.340,0**	**26.890,0**	**22.550,0**	**4.340,0**
A	**Nội dung thành phần 02: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn toàn diện, đồng bộ, hiện đại, kết nối hiệu quả với đô thị và thích ứng với biến đổi khí hậu**			**25.540,0**	**21.323,0**	**4.217,0**	**25.540,0**	**21.323,0**	**4.217,0**
A.1	***Nội dung 01: Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống hạ tầng giao thông (bao gồm cả cầu dân sinh, công trình giao thông) phục vụ dân sinh, sản xuất và kinh doanh trên địa bàn xã, thôn; hạ tầng giao thông kết nối liên xã, liên thôn theo hướng đồng bộ, hiện đại, thích ứng với biến đổi khí hậu, phù hợp với đặc thù vùng, miền và bảo đảm kết nối hiệu quả.***			**12.860,0**	**11.089,5**	**1.770,5**	**12.860,0**	**11.089,5**	**1.770,5**
1	Nâng cấp tuyến đường liên thôn An Phú Tài - Đạo Trung (từ cổng làng Tài Lương đến kênh tiêu úng Trung Sơn Tài)	2026-2026	thôn An Phú Tài, xã Triệu Cơ	1.600,0	857,5	742,5	1.600,0	857,5	742,5
2	Nâng cấp tuyến đường Trên Dưới thôn An Trú	Thực hiện trong giai đoạn 2027-2030	thôn An Trú, xã Triệu Cơ	750,0	681,0	69,0	750,0	681,0	69,0

3	Kiên cố hóa các tuyến đường giao thông thôn Đồng Tâm	Thực hiện trong giai đoạn 2027-2030	thôn Đồng Tâm, xã Triệu Cơ	920,0	836,0	84,0	920,0	836,0	84,0
4	Tuyến đường giao thông liên thôn Đạo Trung - Ngô Xá Thanh Lê đi cầu Sông Mới kết hợp đường ra vùng sản xuất	Thực hiện trong giai đoạn 2027-2030	thôn Đạo Trung, xã Triệu Cơ	2.000,0	1.818,0	182,0	2.000,0	1.818,0	182,0
5	Đầu tư nâng cấp các tuyến đường kết nối QL.49C đến các khu dân cư thôn Ngô Xá Thanh Lê	Thực hiện trong giai đoạn 2027-2030	thôn Ngô Xá Thanh Lê, xã Triệu Cơ	1.000,0	909,0	91,0	1.000,0	909,0	91,0
6	Đầu tư kiên cố hóa và nâng cấp các tuyến đường giao thông thôn Thượng An Phương	Thực hiện trong giai đoạn 2027-2030	thôn Thượng An Phương, xã Triệu Cơ	1.570,0	1.427,0	143,0	1.570,0	1.427,0	143,0
7	Đầu tư xây dựng các tuyến đường giao thông thôn Linh Chiểu	2026-2026	thôn Linh Chiểu, xã Triệu Cơ	1.040,0	945,0	95,0	1.040,0	945,0	95,0
8	Tuyến đường giao thông Xóm Cựa thôn Đồng Văn	Thực hiện trong giai đoạn 2027-2030	thôn Đồng Văn, xã Triệu Cơ	1.890,0	1.718,0	172,0	1.890,0	1.718,0	172,0
9	Nâng cấp tuyến đường giao thông thôn Gia Đẳng	Thực hiện trong giai đoạn 2027-2030	thôn Gia Đẳng, xã Triệu Cơ	650,0	590,0	60,0	650,0	590,0	60,0
10	Kiên cố hóa tuyến đường giao thông thôn Bình Minh	Thực hiện trong giai đoạn 2027-2030	thôn Bình Minh, xã Triệu Cơ	790,0	718,0	72,0	790,0	718,0	72,0
11	Kiên cố hóa tuyến kết nối ĐX.745D (ĐH.44 cũ) và đường Trục dọc KKT thôn An Hội	2026-2026	thôn An Hội, xã Triệu Cơ	650,0	590,0	60,0	650,0	590,0	60,0
A.2	***Nội dung 02: Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng công trình thủy lợi theo hướng đồng bộ, hiện đại, khép kín, linh hoạt, phù hợp với đặc thù từng vùng, miền, thích ứng với biến đổi khí hậu; nâng cao hiệu quả quản lý,***			**2.410,0**	**2.190,0**	**220,0**	**2.410,0**	**2.190,0**	**220,0**

	khai thác công trình thủy lợi.								
12	Đầu tư nâng cao năng lực tưới tiêu chủ động của hệ thống kênh mương phục vụ sản xuất trên địa bàn xã Triệu Cơ	Thực hiện trong giai đoạn 2027-2030	Xã Triệu Cơ	2.410,0	2.190,0	220,0	2.410,0	2.190,0	220,0
A.3	***Nội dung 05: Tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học, thư viện cho các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn nông thôn theo hướng hiện đại, chuẩn hóa và số hóa, đáp ứng yêu cầu học tập cơ bản. Tập trung, ưu tiên hỗ trợ đầu tư trên địa bàn các xã, thôn đặc biệt khó khăn, an toàn khu, biên giới và hải đảo.***			**7.750,0**	**5.753,5**	**1.996,5**	**7.750,0**	**5.753,5**	**1.996,5**
13	Dãy nhà học phân hiệu Trường TH&THCS Nguyễn Trãi	Thực hiện trong giai đoạn 2027-2030	Xã Triệu Cơ	5.300,0	3.527,5	1.772,5	5.300,0	3.527,5	1.772,5
14	Khu sân chơi, thể dục thể thao Trường TH&THCS Đoàn Khuê	Thực hiện trong giai đoạn 2027-2030	Xã Triệu Cơ	750,0	681,0	69,0	750,0	681,0	69,0
15	Dãy nhà học 2 phòng Trường Mầm non Sơn Ca	Thực hiện trong giai đoạn 2027-2030	Xã Triệu Cơ	1.700,0	1.545,0	155,0	1.700,0	1.545,0	155,0
A.4	***Nội dung 09: Hiện đại hóa hệ thống truyền thanh xã để cung cấp thông tin thiết yếu đến người dân (bao gồm thiết lập mới đài truyền thanh xã; nâng cấp hoạt động của đài truyền thanh xã; mở rộng cụm thu phát thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông đối với các thôn). Tập trung, ưu tiên hỗ trợ đầu tư cho các xã, thôn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào DTTS&MN, an toàn khu, biên giới và hải đảo.***			**1.200,0**	**1.090,0**	**110,0**	**1.200,0**	**1.090,0**	**110,0**
16	Đầu tư hệ thống truyền thanh trên địa bàn xã	Thực hiện trong giai đoạn 2027-2030	Xã Triệu Cơ	1.200,0	1.090,0	110,0	1.200,0	1.090,0	110,0
A.5	***Nội dung 11: Phát triển hệ thống và hạ tầng kỹ thuật thu gom, xử lý nước thải; thu gom, lưu giữ, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải rắn; khuyến khích sự***			**1.320,0**	**1.200,0**	**120,0**	**1.320,0**	**1.200,0**	**120,0**

	tham gia của các doanh nghiệp, đảm bảo đồng bộ, hiệu quả, không gây ô nhiễm môi trường. Đầu tư, hoàn thiện hệ thống thu gom, phân loại, xử lý chất thải rắn, nước thải hộ gia đình và cụm dân cư ứng dụng công nghệ phù hợp, thân thiện môi trường. Phát triển hạ tầng thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong thu gom, xử lý, tái chế chất thải chăn nuôi và phụ phẩm nông nghiệp. Tập trung, ưu tiên cho địa bàn các xã, thôn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào DTTS&MN, an toàn khu, biên giới và hải đảo.								
17	Đầu tư hạ tầng các điểm thu gom, trung chuyển rác thải trên địa bàn xã	Thực hiện trong giai đoạn 2027-2030	Xã Triệu Cơ	1.320,0	1.200,0	120,0	1.320,0	1.200,0	120,0
B	**Nội dung thành phần 09: Bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội**			**1.350,0**	**1.227,0**	**123,0**	**1.350,0**	**1.227,0**	**123,0**
B.1	***Nội dung 02: An ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở được bảo đảm, phát hiện, giải quyết kịp thời các nguy cơ tiềm ẩn về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, những vấn đề phức tạp nảy sinh từ sớm, từ xa, từ cơ sở; đồng thời phải sẵn sàng các phương án để đối phó kịp thời và hiệu quả khi xảy ra tình huống phức tạp theo phương châm "bốn tại chỗ", không để hình thành các điểm nóng phức tạp về an ninh, trật tự; kiềm chế, kéo giảm tội phạm, tai nạn giao thông, cháy, nổ trên địa bàn; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động hiệu quả; lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở đảm bảo số lượng, chất lượng, điều kiện hoạt động; xây dựng, củng cố, nhân rộng các mô hình bảo đảm an ninh, trật tự, đặc biệt là các mô hình chuyển đổi số, mô hình camera AI giám sát an ninh khu vực nông thôn.***			**1.350,0**	**1.227,0**	**123,0**	**1.350,0**	**1.227,0**	**123,0**
18	Đầu tư hệ thống Camera AI giám sát an ninh trên địa bàn xã	Thực hiện trong giai đoạn 2027-2030	Xã Triệu Cơ	1.350,0	1.227,0	123,0	1.350,0	1.227,0	123,0

Danh mục này gồm 18 công trình, dự án./.